TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH TH** Số: 02/2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *NL, ngày 18 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V Yêu cầu xác định cha cho con
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL, TỈNH TH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Lê Xuân Vinh

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NL, tỉnh TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NL, tỉnh TH mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 05/02/2025 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con", theo quyết định mở phiên họp số 03/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sư:* Anh Bùi Văn H, sinh năm 1994. (Là cha của cháu có tên dự kiến: Bùi Ngọc H, sinh ngày 07/7/2021). Nơi cư trú: Làng C, xã ĐT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Phạm Thị Thùy L, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Làng C, xã ĐT, huyện NL, tỉnh TH. (Có đơn xin vắng mặt).

- Anh Ngô Văn H, sinh năm1994. Nơi cư trú: Số nhà Z, xóm Y, xã KT, huyện YK, tỉnh NB. (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Trong đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp anh Bùi Văn H trình bày: Trước năm 2019 chị Phạm Thị Thùy L kết hôn với anh Ngô Văn H, đến đầu năm 2019 chị L va anh H sống ly thân, đến cuối năm 2022 chị Phạm Thị Thùy L đã làm đơn khởi kiện anh Ngô Văn H, tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 609/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố BMT, tỉnh ĐLđã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thùy L và anh Ngô Văn H. Giao cháu Ngô Việt D, sinh ngày 29/01/2014 cho anh Ngô Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu D đủ tuổi thành niên. Chị L và anh H tự thỏa thuận cấp dưỡng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong thời gian chị L sống ly thân với anh H, anh và chị L quen biết nhau đã nảy sinh tình cảm yêu đương, sống chung với nhau như vợ chồng dẫn đến chị L đã có thai, ngày 07/7/2021 chị L đã sinh con và dự kiến đặt tên là Bùi Ngọc H.

Ngày 20/02/2024 anh và chị L đã mang cháu Bùi Ngọc H đến Công ty TNHH Công nghệ Di tuyền NOVAGEN quận CG, thành phố HN làm xét nghiệm AND của Bùi Văn H và người có tên dự kiến là Bùi Ngọc H. Tại kết quả xét nghiệm ADN số 5273H/2024, ngày 20/02/2024 của Công ty TNHH Công nghệ Di truyền NOVAGEN kết luận: Bùi Văn H có quan hệ huyết thống bố - con với Bùi Ngọc H, độ tin cậy trên 99,999999%. Ngày 22/02/2024 anh và chị L đã đến Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện NL, tỉnh TH làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vì vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết xác định anh là cha của cháu Bùi Ngọc H theo quy định của pháp luật.

Mục đích yêu cầu xác định anh là cha của Bùi Ngọc H, sinh ngày 07/7/2021 là để đảm bảo quyền lợi của cháu H được đăng ký khai sinh theo pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 07/02/2025, chị Phạm Thị Thùy L công nhận nội dung anh Bùi Văn H trình bày là đúng và chị nhất trí với yêu cầu của anh H, chị đề nghị Tòa án giải quyết xác định anh Bùi Văn H là cha của cháu Bùi Ngọc H, sinh ngày 07/7/2021 theo quy định của pháp luật. Ngày 04/3/2025 chị L có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự.

Tại bản tự khai ngày 12/02/2025 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Văn H trình bày: Từ đầu năm 2019 anh và chị Phạm Thị Thùy L sống ly thân thì anh và chị L không quan hệ vợ chồng với nhau. Sau khi vợ chồng sống ly thân, anh cũng không biết chị L có quan hệ tình cảm và có con với ai. Còn khi Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị L và anh, vợ chồng chỉ có con chung là cháu Ngô Việt D, sinh ngày 29/01/2014, hiện nay cháu D đang do anh chăm sóc nuôi dưỡng. Nay anh Bùi Văn H và chị Phạm Thị Thùy L đề nghị Tòa án nhân dân huyện NL, tỉnh TH giải quyết công nhận anh Bùi Văn H là cha của cháu Bùi Ngọc H, anh xác định cháu Bùi Ngọc H không phải con của anh, vì anh và chị L đã sống ly thân từ đầu năm 2019. Do điều kiện công việc có tính đặc thù, nên anh không thể tham gia phiên họp được, anh xin vắng mặt tại phiên họp, anh đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký, Thành phần giải quyết việc dân sự và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị chủ tọa phiên họp áp dụng: Khoản 10 Điều 29; khoản 1 Điều 35; Điều 366; Điều 369; Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88; Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Văn H về việc yêu cầu xác định anh Bùi Văn H, sinh năm 1994 là Cha của cháu Bùi Ngọc H, sinh ngày 07/7/2021. Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự xác định cha cho con chưa thành niên cho anh Bùi Văn H theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện NL nhận định:

[1] Về Thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng của Tòa án: Anh Bùi Văn H yêu cầu Tòa án xác định anh là Cha của cháu Bùi Ngọc H, Tòa án nhân dân huyện NL thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 10 Điều 29, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 366; Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88; Điều 90 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về yêu cầu giải quyết: Căn cứ lời trình bày của các đương sự, căn cứ quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 609/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố BMT, tỉnh ĐLthể hiện: Giao cháu Ngô Việt D, sinh ngày 29/01/2014 cho anh Ngô Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Dũng đủ tuổi thành niên và căn cứ kết quả xét nghiệm ADN số 5273H/2024, ngày 20/02/2024 của Công ty TNHH Công nghệ Di truyền NOVAGEN kết luận: Bùi Văn H có quan hệ huyết thống bố - con với Bùi Ngọc H, độ tin cậy trên 99,999999%. Anh Bùi Văn H yêu cầu xác định anh là cha của cháu Bùi Ngọc H là phù hợp với quy định tại Điều 88, Điều 90 và khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình. Tại bản tự khai chị Phạm Thị Thùy L công nhận nội dung anh H trình bày là đúng và đề nghị Tòa án xác định anh Bùi Văn H là cha của cháu Bùi Ngọc H. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Văn H về việc yêu cầu xác định anh là cha của người có tên dự kiến Bùi Ngọc H, sinh ngày 07/7/2021.

[3] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên họp phù hợp với các tài liệu chứng cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Anh Bùi Văn H xin xác định cha cho con chưa thành niên, nên không phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 10 Điều 29; khoản 1 Điều 35; Điều 366; Điều 369 và Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88; Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự xác định cha cho con của anh Bùi Văn H. Xác định anh Bùi Văn H, sinh ngày 15/12/1994 là cha của người có tên dự kiến: Bùi Ngọc H, sinh ngày 07/7/2021.

Về lệ phí: Anh Bùi Văn H không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự. Trả lại cho anh Bùi Văn H số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng lệ phí, theo biên lai thu tiền số 0002506 ngày 05/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh TH.

Về quyền kháng cáo:

- Anh Bùi Văn H có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Chị Phạm Thị Thùy L và anh Ngô Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện NL có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH có quyền kháng nghị này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh TH;
- VKSND huyện NL;
- Chi cục Thi hành án dân sự, huyện NL
- UBND xã ĐT, huyện NL, tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Xuân Vinh